

Kg. PTSOT Trại Khảo Thử Huấn

BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ
TỈNH TÂY NINH
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 75 /VP

Tây Ninh, ngày 24 tháng 5 năm 2019

V/v đề nghị thẩm tra tính hợp pháp
của văn bằng tốt nghiệp

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 256

ĐẾN Ngày: 06/6/19

Chuyên:

Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: Trường Cao đẳng kỹ thuật Lý Tự Trọng.

Nhằm rà soát, xác minh, xác định tính pháp lý của Bằng tốt nghiệp Trung cấp cho quân nhân thuộc Văn phòng/Bộ CHQS tỉnh Tây Ninh.

Văn phòng/Bộ CHQS tỉnh Tây Ninh kính đề nghị Trường Cao đẳng kỹ thuật Lý Tự Trọng xác nhận Bằng tốt nghiệp đối với 01 đồng chí sau:

- Họ và tên: **Huỳnh Trường Nghĩa** - Sinh ngày: 16/9/1984.
- Sinh viên trường: Trường Cao đẳng kỹ thuật Lý Tự Trọng.
- Ngành đào tạo: Điện công nghiệp.
- Khóa học: 14 (1999 – 2002).
- Hình thức học: Chính quy.
- Đã tốt nghiệp và được cấp Bằng Trung học chuyên nghiệp.
- Xếp loại tốt nghiệp: Khá.
- Bằng tốt nghiệp do Hiệu trưởng Trường Cao đẳng kỹ thuật Lý Tự Trọng Đỗ Kỳ Công ký ngày 17/02/2003.

(Có phô tô văn bằng kèm theo).

Rất mong được sự phúc đáp của Trường Cao đẳng kỹ thuật Lý Tự Trọng và gửi về Văn phòng/Bộ CHQS tỉnh Tây Ninh trước ngày 14/6/2019. Địa chỉ: Số 331, Đường CMT8, Khu phố 1, Phường 1, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Trân trọng. *M. M. M.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP; K03.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Trần trọng

Trung tá Nguyễn Thái Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẰNG TỐT NGHIỆP
TRUNG HỌC CHUYÊN NGHIỆP

SỐ D 105054 / GD-ĐT



Theo quyết định số51../Đ.T. TN
ngày ..20.... tháng 01. năm 2003

HIỆU TRƯỞNG

BẢN SAO

TRƯỜNG TRUNG HỌC KỸ THUẬT
LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH

Cấp cho HUỖNH TRƯỜNG NGHĨA

Ngày sinh 16 9, 1984

Nơi sinh Tp. Hồ Chí Minh

Ngành học Điện công nghiệp

Chuyên ngành

Khóa học 14 (1999 - 2002)

Hình thức đào tạo Chính qui

Tốt nghiệp hạng Khá

Ngày 17 tháng 02 năm 2003

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 3 - TP. TÂY NINH

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số 5834 Q.Số 91 UBND/CT.SCT.SG

Vào sổ số 344 Ngày 04 Tháng 6 Năm 2003

Ngày 18 tháng 02 năm 2003



Trần Kim Bảo Châu



Đỗ Thị Hồng

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BẢN SAO

TRƯỜNG TRUNG HỌC KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



SỔ HỌC BẠ

HỌ TÊN HỌC SINH: HUYỀN TRẦN NGHĨA
LỚP: 99-D5 KHÓA: 14
NGHỀ: Điện XN HỆ: T-H KT



SƠ YẾU LÝ LỊCH



Họ và tên : HUYNH TRUÔNG NGHĨA..... Nam, Nữ

Sinh ngày : 16... tháng 09... năm 1999.....

Nơi sinh : Tân Thới Nhất - TP. Hồ Chí Minh.....

Trú quán : 3/6, Khu phố 7, Phường Đông Hưng Thuận, Q.12

Số đăng ký : 235/99.....

Khóa : 14..... Lớp : 99Đ5.....

Nghề đào tạo : Điện Xí Nghiệp.....

Họ và tên Cha : HUYNH TRUÔNG KHAI.....

Nghề nghiệp Cha : Tài Xế.....

Họ và tên Mẹ : ĐỖ KIM CHÌ.....

Nghề nghiệp Mẹ : Nội Trợ.....

Địa chỉ liên lạc : 3/6, Khu phố 7, P. Đông Hưng Thuận, Q.12

Trình độ văn hóa khi vào học : 9/12.....

Chữ ký của học sinh

Nghĩa
Huỳnh Trường Nghĩa

Ngày 11... tháng 10... năm 1999.....

Hiệu Trường
HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Văn Hùng

KẾT QUẢ HỌC TẬP

Năm thứ : I

Năm học : 1999 - 2000 - 200 ...

Số TT	MÔN HỌC	HỌC KỲ I				HỌC KỲ II				CẢ NĂM	Chữ ký của GV bộ môn
		Điểm TB	Điểm thi kiểm tra	Điểm TK lần 1	Điểm TK sau thi lại	Điểm TB	Điểm thi kiểm tra	Điểm TK lần 1	Điểm TK sau thi lại	Điểm TK	
1	Toán	4,2	6	5,1		8,1	9	8,6		6,9	<i>Kh</i>
2	Lý	7,2	7	7,1		8,7	8	8,4		7,8	<i>ht</i>
3	Hóa	7,1	7	7,1		7,0	5	6,0		6,6	<i>Th</i>
4	Văn	7,4	5	6,2		6,2	5	5,6		5,9	<i>Th</i>
5	Anh Văn		7	7,2			9	7,9		7,6	<i>Th</i>
6	Tin học		9	8,4						8,4	<i>Th</i>
7	Chính trị		6	5,0			7	7,7		6,4	<i>Th</i>
8	Thể dục		8	7,2			6	5,3		6,3	<i>Th</i>
9	Vẽ KT						9	8,1		8,1	<i>Th</i>
10											
11											
12											
13											
14											
15											
16											
17											
18											
19											
20											

KẾT QUẢ

		HỌC KỲ I	HỌC KỲ II	CẢ NĂM
Xếp loại hạnh kiểm		Tốt	Tốt	Tốt
Xếp loại học lực		Trung bình	Khá	Khá
Số ngày Nghỉ học	Có phép	0	-	0
	Không phép	0	-	0
Khen thưởng Danh hiệu thi đua			HS Tiên tiến	
Kỷ luật				

Kết quả : (ghi rõ được lên lớp hay ở lại)

ĐƯỢC LÊN LỚP

Ngày ...8... tháng ...7... năm ...2000...

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

(Ghi rõ họ tên và chữ ký)

Th

Lê Thị Thiên Hương

Ngày 30. tháng 7. năm 2000...

KT. HIỆU TRƯỞNG

(Ghi rõ họ tên và chữ ký)



Th

Thị Thiên Hương

KẾT QUẢ HỌC TẬP

Năm thứ : IV

Năm học : 2000.. - 2001..

Số TT	MÔN HỌC	HỌC KỲ I				HỌC KỲ II				CẢ NĂM	Chữ ký của GV bộ môn
		Điểm TB	Điểm thi kiểm tra	Điểm TK lần 1	Điểm TK sau thi lại	Điểm TB	Điểm thi kiểm tra	Điểm TK lần 1	Điểm TK sau thi lại	Điểm TK	
1	Toán	6,0	6	6,0		7,7	9	8,4		7,2	<i>[Signature]</i>
2	Lý	8,1	7	7,6		8,0	7	7,5		7,6	<i>[Signature]</i>
3	Hóa	7,6	7	7,3		7,1	8	7,6		7,5	<i>[Signature]</i>
4	Văn		6	7,0			7	7,9		7,5	<i>[Signature]</i>
5	Anh Văn		9	7,9			7	8,2		8,1	<i>[Signature]</i>
6	Chính trị		7	7,1						7,1	<i>[Signature]</i>
7	Kỹ thuật		9	8,3			7	7,5		7,9	<i>[Signature]</i>
8	Vẽ Ảnh		8	7,6						7,6	<i>[Signature]</i>
9	TC SX		8	7,1						7,1	<i>[Signature]</i>
10	MT LB		9	7,9						7,9	<i>[Signature]</i>
11	Điện KT					6,7	9	7,9		7,9	<i>[Signature]</i>
12	Có LT						7	7,5		7,5	
13	Vật liên diện						7	7,3		7,3	<i>[Signature]</i>
14											
15	Tổng cộng có 13 môn học										
16	GVCH										
17											
18											
19											
20											

KẾT QUẢ

		HỌC KỲ I	HỌC KỲ II	CẢ NĂM
Xếp loại hạnh kiểm		Tốt (A)	Tốt (A)	Tốt (A)
Xếp loại học lực		Khá	Khá	Khá
Số ngày Nghỉ học	Có phép	-	2	2
	Không phép	-	-	-
Khen thưởng Đanh hiệu thi đua		HSTT	HSTT	HSTT
Kỷ luật				

Kết quả : (ghi rõ được lên lớp hay ở lại)

ĐƯỢC LÊN LỚP

Ngày ..5.. tháng ..7.. năm ..2001..

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

(Ghi rõ họ tên và chữ ký)

[Signature]

[Signature]

Ngày ..15.. tháng ..8.. năm ..2001..

KIỂM HIỆU TRƯỞNG

(Ghi rõ họ tên và chữ ký)



[Signature]

KẾT QUẢ HỌC TẬP

Năm thứ :III.....

Năm học : 2001 - 2002

Số TT	MÔN HỌC	HỌC KỲ I				HỌC KỲ II				Chữ ký của GV bộ môn
		Điểm TB	Điểm thi kiểm tra	Điểm TK lần 1	Điểm TK sau thi lại	Điểm TB	Điểm thi kiểm tra	Điểm TK lần 1	Điểm TK sau thi lại	
1	Điện Kỹ Thuật	7,6	9	8,3					8,3	
2	Đo lường Điện	8,4	8	8,2					8,2	
3	Máy Điện	7,9	9	8,5		7,3	8	7,7	8,1	
4	Điện CN	6,9	7	7,0		7,4	5	6,3	6,7	
5	Điện Tử CN	6,0	6	6,0					6,0	
6	Khi Khí Điện		8	7,7					7,7	
7	Điện Cơ bản		8	7,3					7,3	
8	Truyền bị điện					6,8	7	6,9	6,9	
9	Điện cấp điện					6,1	8	7,1	7,1	
10	KTL đặt điện					8	7,6		7,6	
11										
12										
13										
14										
15										
16										
17										
18										
19										
20										

KẾT QUẢ

		HỌC KỲ I	HỌC KỲ II	CẢ NĂM
Xếp loại hạnh kiểm		Tốt	Tốt	Tốt
Xếp loại học lực		Khá	TB	K.
Số ngày Nghỉ học	Có phép	1	1	2
	Không phép			
Khen thưởng Danh hiệu thi đua		Tiến Tiến		
Kỷ luật				

Kết quả : (ghi rõ được lên lớp hay ở lại)

Ngày ..03 tháng ..07 năm 2002..

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

(Ghi rõ họ tên và chữ ký)

Trần Khánh Hưng

Ngày ..15 tháng ..8 năm 2002..

KIỂM HIỆU TRƯỞNG

(Ghi rõ họ tên và chữ ký)

Trần Khánh Hưng

KẾT QUẢ HỌC TẬP

Năm thứ : ...IV.....

Năm học : 2002 - 2003

Số TT	MÔN HỌC	HỌC KỲ I				HỌC KỲ II				CẢ NĂM	Chữ ký của GV bộ môn
		Điểm TB	Điểm thi kiểm tra	Điểm TK lần 1	Điểm TK sau thi lại	Điểm TB	Điểm thi kiểm tra	Điểm TK lần 1	Điểm TK sau thi lại	Điểm TK	
1	TI CN	6.7	8	7.4						7.4	<i>Thư</i>
2	TI TN			9						9	<i>nhật</i>
3	GDQP			7.8						7.8	<i>nhật</i>
4											
5											
6											
7											
8											
9											
10											
11											
12											
13											
14											
15											
16											
17											
18											
19											
20											

KẾT QUẢ

		HỌC KỲ I	HỌC KỲ II	CẢ NĂM
Xếp loại hạnh kiểm		T		
Xếp loại học lực		G		
Số ngày Nghỉ học	Có phép			
	Không phép			
Khen thưởng Danh hiệu thi đua		/		
Kỷ luật		/		

Kết quả : (ghi rõ được lên lớp hay ở lại)

Ngày 17 tháng 02 năm 2003..

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

(Ghi rõ họ tên và chữ ký)

Thư

Trần Khánh Hưng

Ngày 20 tháng 02 năm 2003...

K/T HIỆU TRƯỞNG

(Ghi rõ họ tên và chữ ký)



KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP

TT	NỘI DUNG	Điểm thi		GHI CHÚ
		Lần 1	Lần 2	
1	Lý thuyết nghề TOÁN	6.0		
	HÓA	9.0		
2	Thực hành nghề LÝ (SINH VẬT)	7.0		
	TI TỐT NGHIỆP	9.0		
	LÝ THUYẾT	7.0		
3	Quản sự THỰC HÀNH	7.0		
	QUẢN SỰ	7.8		

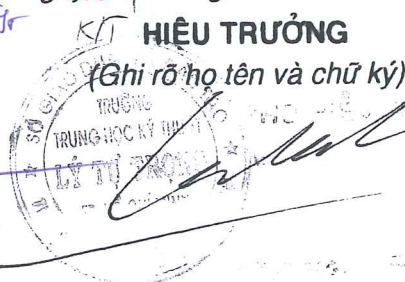
Quyết định công nhận tốt nghiệp của : Hội trưởng trường THPT TT
Số : 511/AT-TN Ngày 20 tháng 1 năm 200 3
Xếp loại : Khá
Bằng tốt nghiệp số : 105054
Cấp ngày 17 tháng 2 năm 200 3

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 3 - TP TÂY NINH
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số 5895 Q.Số 9 UBND/C.T. Ngày 24 tháng 2 năm 200 3



Trần Kim Bảo Châu



K.T. HIỆU TRƯỞNG

(Ghi rõ họ tên và chữ ký)

CHÚ Ý

- 1/ Mỗi học sinh chỉ được cấp sổ này 01 lần, được sử dụng cho cả khóa học.
- 2/ Sau mỗi học kỳ, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn chịu trách nhiệm hoàn tất việc ghi điểm, ký vào sổ này và nộp lại cho phòng đào tạo.
- 3/ Khi học sinh còn học, sổ này sẽ do nhà trường giữ và bảo quản.
- 4/ Việc ghi chép vào sổ này phải cẩn thận, đầy đủ, ở những chỗ sai, viết bên cạnh bằng mực đỏ (không viết chồng lên chữ sai), ký tên bên cạnh và đóng dấu của trường. Điểm ghi trong sổ này được ghi bằng số, nhiều nhất không quá hai chữ số thập phân.